

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 203/2020/HS-ST

Ngày: 28.12.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Viết Đức

2. Ông Huỳnh Văn Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, tại xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 206/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 109/810A Nguyễn Kiệm, phường 3, quận G, Thành phố H; Nghề nghiệp: thợ hồ; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Trịnh Kim H; bị cáo có vợ là Nguyễn Hữu Thùy D, con sinh năm 2007; Tiền án: Ngày 08.9.2010 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, Ngày 10.12.2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 23.4.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Văn C, sinh năm 1997 tại Bạc Liêu; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Xóm Lầm, xã H, thành phố B, tỉnh B; Chỗ ở: 15/3 ấp Bắc Lân, xã B, huyện H, Thành phố H; Nghề nghiệp: sửa xe; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Ngọc T (chết) và bà Lê Thị N; bị cáo có vợ là Trần Thị Bảo Q, con lớn nhất sinh năm 2019, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Nhân thân: Ngày 23.6.2020 bị Tòa án nhân dân quận 12 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 11.5.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Lê Thanh V, sinh năm: 1997 (vắng mặt)

Thường trú: Xóm Lắm, xã H, thành phố B, tỉnh B.

Địa chỉ: 15/3 ấp Bắc Lân, xã B, huyện H, Tp. H.

2. Ông Nguyễn Chí T, sinh năm: 1983 (vắng mặt)

Thường trú: 312 đường số 8, phường A, quận B, Tp. H.

Địa chỉ: F11/17T7 ấp 6, xã V, huyện B, Tp. H.

3. Ông Nguyễn Xuân T, sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Thường trú: 327/9/6 Quang Trung, phường 10, quận G, Tp. H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 22.4.2020, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hóc Môn kết hợp với Công an xã Bà Điểm kiểm tra tiệm sửa xe của Quách Văn C tại nhà số 15/3 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn H đang cất giấu ma túy, thu giữ trong túi quần của H 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (mẫu m1), 01 xe máy biển số 50N1-799.49.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của H tại nhà không số tổ 10, ấp 6, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn thu giữ 01 nỏ thủy tinh, 01 bình ga mini, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 03 bịch nylon không chứa gì.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của C tại số 15/3 ấp Bắc Lân, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa có nắp màu xanh trên nắp có gắn ống hút bên trong không chứa gì (mẫu m2) và 01 ống thủy tinh dầu tròn còn dính bụi màu nâu (mẫu m3).

Tại cơ quan điều tra H khai nhận: bản thân là người nghiện ma túy từ tháng 3.2020, nguồn gốc ma túy là do H mua của tên P (không rõ lai lịch) đem về sử dụng và bán lại. Cụ thể, khoảng 18 giờ ngày 22.4.2020, H đến gặp P mua ma túy giá 1.000.000 đồng sau đó bỏ vào túi quần đi đến tiệm sửa xe của C để sửa xe dùm cho tên P, khi đang ngồi chơi đợi xe thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng vật chứng như nội dung trên. Trước đây vào ngày 20.4.2020, H có đến tiệm của C sửa xe máy và trả tiền công cho C bằng ma túy giá 150.000 đồng. Sau đó C bỏ ma túy vào nỏ và cùng H sử dụng tại nhà của C.

Quách Văn C khai nhận ngày 20.4.2020, H đến tiệm của C để sửa xe máy, khi sửa xong tiền công là 150.000 đồng, nhưng H không có tiền trả nên H trả bằng ma túy. Sau đó, C lấy ma túy H đưa bỏ vào nó cùng sử dụng với H. Tiếp theo, C cho Lê Thanh V là người giúp việc ở cùng nhà sử dụng ma túy. Đến ngày 22.4.2020, C và V tiếp tục sử dụng ma túy còn lại trong nỏ.

Lời khai của H phù hợp với lời khai của C, phù hợp với lời khai của V, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 691/KLGD-H ngày 29.4.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu (mẫu m1) đưa đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,5825g, loại Methamphetamine.

- 01 chai nhựa có nắp màu xanh trên nắp có gắn ống hút bên trong không chứa gì (mẫu m2), đưa đến giám định không xác định được khối lượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

- Bụi màu đen dính trong 01 ống thủy tinh đầu tròn (mẫu m3), đưa đến giám định không xác định được đối tượng, tìm thấy Methamphetamine ở dạng vết.

Đối với các người nghiện Lê Thanh V, Cơ quan cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ về địa phương xử lý theo thẩm quyền.

Đối với xe máy biển số 50N1-799.49, qua giám định có số khung 136323, số máy 331753 là nguyên thủy. Qua xác minh biển số xe 50N1-799.49 là xe của anh Nguyễn Chí T có số khung 004489, số máy 10011982 đã bị mất trộm tại huyện Bình Chánh, cơ quan điều tra đã chuyển đến cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh để thụ lý theo thẩm quyền. Riêng xe có số khung 136323, số máy 331753 là xe có biển số 59V1-537.85 của anh Nguyễn Xuân T đứng tên chủ sở hữu, qua xác minh hiện nay T không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, đã thông báo tìm chủ sở hữu.

Vật chứng thu giữ:

- 02 gói niêm phong.
- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1280 và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo A7 đã cũ.
- 01 bình thủy tinh không có nắp đậy.
- 01 ống thủy tinh.
- 03 bịch nylon.
- 01 bình ga đen có chữ Lighter.
- 01 xe máy biển số 50N1-799.49 có số khung 136323, số máy 331753.

Tại Bản cáo trạng số 197/CT-VKS-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp.Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Quách Văn C về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Quách Văn C phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quách Văn C từ 08 năm đến 09 năm tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 106/2020/HSST ngày 23.6.2020 của Tòa án nhân dân quận 12, Tp. Hồ Chí Minh.

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong, 01 bình thủy tinh không có nắp đậy, 01 ống thủy tinh, 03 bịch nylon và 01 bình ga đen có chữ Lighter.

Trả lại cho bị cáo Hùng 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1280 và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo A7 đã cũ.

Giao 01 xe máy biển số 50N1-799.49 có số khung 136323, số máy 331753 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn giải quyết theo thẩm quyền.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Quách Văn C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H và Quách Văn C khai nhận: Bản thân bị cáo H vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo đã có hành vi cất giấu 2,5825g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine mục đích bán lại cho người nghiện thì bị bắt quả tang. Bị cáo C có hành vi chứa chấp cho nhiều người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần tại nơi ở của mình.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo Quách Văn C phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân bị cáo Hùng bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Bị cáo C cho người khác sử dụng ma túy nhiều lần tại nơi bị cáo ở. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Văn H:

Tiền án:

Ngày 08.9.2010 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Ngày 10.12.2015 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Tiền sự: không.

- Nhân thân bị cáo Quách Văn C:

Ngày 23.6.2020 bị Tòa án nhân dân quận 12 xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền án, tiền sự: không.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bình thủy tinh không có nắp đậy, 01 ống thủy tinh, 03 bịch nylon và 01 bình ga đen có chữ Lighter dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia 1280 và 01 ĐTDĐ hiệu Oppo A7 đã cũ bị cáo Hùng không dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe máy biển số 50N1-799.49 có số khung 136323, số máy 331753, Hội đồng xét xử xét thấy giao xe này cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Quách Văn C phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 23.4.2020.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Quách Văn C 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù của bản án số 106/2020/HSST ngày 23.6.2020 của Tòa án nhân dân quận 12, Tp. Hồ Chí Minh. Hình phạt chung của 02 bản án buộc bị cáo Quách Văn C phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, trừ đi thời hạn tạm giữ của bản án trước là 01 (một) ngày, ngày 13.01.2020.

Thời hạn tù được tính từ ngày 11.5.2020.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong là ma túy ở thể rắn, 01 bình thủy tinh không có nắp đậy, 01 ống thủy tinh, 03 bịch nylon và 01 bình ga đen có chữ Lighter.

Trả lại cho bị cáo H 01 ĐTDD hiệu Nokia 1280 và 01 ĐTDD hiệu Oppo A7.

Giao 01 xe máy biển số 50N1-799.49 có số khung 136323, số máy 331753 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe nêu trên. Nếu có người xuất trình đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh là chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại xe cho họ. Trong trường hợp quá thời hạn 06 tháng mà không có người nào đến nhận thì tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 158/QĐ-VKS-HS ngày 29/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

3. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Hồng Hoa